

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**
Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Ông Vũ Xuân Trúc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thị N, (tên gọi khác: không), sinh ngày 08 tháng 9 năm 1995; Nơi cư trú tại Xóm Trúc, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 2/12; con bà Vũ Thị V trú tại xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Bị cáo là con duy nhất; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 25/12/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Mai - là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước - Sở tư pháp tỉnh Nam Định; có mặt.

- Bị hại:

- Ông Vũ Đình T, sinh năm 1948; có mặt.

- Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1948; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm Trúc, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Chị Vũ Thị L1, sinh năm 1981; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 21, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị L, chị Vũ Thị L1: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1948; địa chỉ: Xóm Trúc xã Yên Phúc huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

- Bà Vũ Thị V, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Xóm Trúc, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Nguyễn Văn Th1), sinh năm 1991;

Địa chỉ: Đội 11, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Thôn Cầu, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Thôn Cầu, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Bà Khiếu Thị Th, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn Trung, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Cháu Vũ Thị Tr, sinh năm 2004; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Vũ Thị Tr: Chị Phạm Thị L2 là mẹ đẻ của cháu Trang; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm Trúc, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Vũ Thị N nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông Vũ Đình T là hàng xóm ngay cạnh nhà để trộm cắp tài sản. Khoảng 8^h ngày 15/12/2019 N biết gia đình nhà ông T đã đi ăn cỗ cưới cháu ở xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, không có ai ở nhà, cửa cổng và cửa nhà đều khóa. Vũ Thị N cầm theo 01 đoạn sắt dạng tròn đường kính 1,5cm, dài 34cm một đầu dẹt, một đầu tù, trèo qua tường bao ngăn cách giữa nhà N và nhà ông T, N đi đến gian cửa chính dùng đoạn sắt mang theo lách vào giữa hai cánh cửa để bẩy nhưng không mở được. N đi vòng ra lối cửa nách ở hông nhà phía Đông, thấy cửa được khóa chốt bên trong thì tiếp tục dùng đoạn gậy sắt cạy cửa làm chốt cửa bật mở. N đi vào trong nhà lục tìm tài sản nhưng không lấy được gì, N quan sát thấy 01 phòng ngủ được khóa bằng khóa móc treo ngoài nên đi xuống khu vực nhà bếp để tìm đồ mở khóa. Khi xuống bếp N thấy trong máy giặt có một số quần áo đã giặt xong nhưng chưa phơi, N lấy 01 bộ quần áo nỉ của nữ màu đỏ và 01 chiếc váy liền thân của phụ nữ (phần chân váy màu đen, phần áo có họa tiết hoa xanh) bỏ ra bên ngoài rồi đóng cửa máy giặt lại. Vũ Thị N lấy trong hộp đồ của nhà ông T có 01 chiếc tô vít dài khoảng 30 cm, phần tay cầm màu đen đi đến phòng ngủ của vợ chồng ông T, dùng chiếc tô vít vặn tháo các ốc vít giữ chốt khóa cửa, sau khi mở được khóa cửa, N tiếp dùng chiếc tô vít cạy phá khóa cửa tủ đứng ở trong phòng rồi lục tìm tài sản, N lục tất cả các túi quần áo được treo trong tủ, thì phát hiện trong túi áo khoác (dạng áo dạ nữ) có 01 cọc tiền, N kiểm tra thấy một tập tiền polime mệnh giá 500.000đ được gói trong 01 tờ giấy học sinh. N bỏ cọc tiền trên

vào trong túi quần đang mặc rồi đi xuống bếp cắt chiếc tô vít vào vị trí cũ, sau đó ôm theo số quần áo đã lấy trong máy giặt và cầm theo đoạn gậy sắt lên ra lối sau nhà ông T. N dùng chiếc gậy sắt cậy tháo một phần đoạn lưới sắt B40 trên tường bao giữa nhà ông T và nhà ông Vũ Đình T1 rồi trèo qua tường bao sang vườn nhà ông T1 đi về nhà. N cắt đoạn sắt tại gian nhà kho rồi bỏ số quần áo vừa lấy được vào 01 bao xác rắn cất giấu dưới gầm giường, sau đó N kiểm đếm số tiền trên rồi chia ra cất giấu: 10.000.000đ N mang ra bụi chuối ngoài vườn cất giấu; 6.000.000đ cất trong tủ; 5.000.000đ cất giấu dưới đệm ngủ, số còn lại N cầm đi tiêu sài cá nhân, cụ thể: N đến trả cho bà Nguyễn Thị H trú tại xóm Cầu Yên Phúc số tiền N nợ: 100.000đ; đi đến quán bán quần áo của chị Vũ Thị Tr trú tại Xóm Trúc N trả cho chị Tr 170.000đ tiền nợ rồi mua cho mình: 01 chiếc quần Jeans; 02 chiếc quần nỉ; 01 áo khoác giả bò; 02 áo nỉ; 02 chiếc áo len; 02 chiếc áo lót và 07 quần lót và 10 đôi tất hết tổng số tiền 1.380.000đ (Một triệu ba trăm tám mươi ngàn). Sau khi mua xong quần áo N đến cửa hàng của chị Khiếu Thị Th trú tại thôn Trung, Yên Phúc mua 01 nồi cơm điện mới với giá 700.000đ và mua 50 kg gạo bắc thơm với giá 700.000đ; N trả cho ông Phạm Văn H trú tại thôn Cầu, Yên Phúc tiền sửa xe đạp là 80.000đ. Sau khi mua bán xong, N dùng xe đạp chở đồ đạc vừa mua sắm được đi về nhà, được một đoạn thì gặp mẹ đẻ là bà Vũ Thị V cũng đang đi tìm N, bà V hỏi: “Tiền ở đâu mà mày mua nhiều thứ thế này”, N nói: “Tiền bố nuôi cho con”, bà V không hỏi gì thêm, cùng N đi về nhà. Khi về nhà N đưa cho bà v 530.000đ và bảo: “Đây là tiền bố nuôi cho để cất thuốc, mẹ cầm mà chi tiêu”, bà v cầm số tiền trên cất đi, sau đó N vào tủ lấy 6.000.000đ đưa cho bà V nhờ bà cất hộ, nhưng bà V không cầm nên N bỏ 6.000.000đ vào con lợn nhựa để vào trong tủ quần áo.

Sau khi phát hiện kẻ gian đã cậy cửa nhà, cửa tủ lấy đi 27.000.000đ cùng với 01 bộ quần áo nỉ và 01 chiếc váy liền thân ở trong máy giặt gia đình ông Vũ Đình T đã làm đơn trình báo đến công an xã Yên Phúc và công an huyện Ý Yên.

Công an huyện Ý Yên đã tiến hành các hoạt động điều tra và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Thị N. Tại cơ quan điều tra Vũ Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền 6.000.000đ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thị N tại xóm Trúc, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thu giữ: 01 con lợn nhựa màu đỏ phần lưng có vết cắt dài 19cm; 01 đoạn sắt dạng tròn đường kính 1,5cm, dài 34cm một đầu dẹt, một đầu tù; 01 chiếc tô vít có tay cầm dài 8cm dạng tròn màu vg đường kính 1,7cm phần thân bằng kim loại tròn, đường kính 0,4cm, dài 15cm có 02 đầu 01 đầu 4 cạnh 01 đầu 2 cạnh; 01 bộ quần áo nỉ và 01 chiếc váy liền thân đều của phụ nữ; 01 chiếc quần Jeans; 02 chiếc quần nỉ; 01 áo khoác giả bò; 02 áo nỉ; 02 chiếc áo lót và 07 quần lót và 10 đôi tất và số tiền 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra bà Vũ Thị V tự nguyện giao nộp: 01 áo len màu cam và 01 chiếc áo len màu ghi đều không có nhãn mác; 01 nồi cơm điện hiệu Kangaroo kiểu dáng KG833 màu đỏ trắng và số tiền: 10.530.000đ (trong đó 530.000đ là tiền N đưa cho bà, còn 10.000.000đ bà nhặt được ở vườn nhà mình và giao nộp).

Ngày 23/12/2019 cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 bộ quần áo phụ nữ dạng nỉ màu đỏ và 01 chiếc váy liền thân mà Vũ Thị N đã trộm cắp của gia đình ông Vũ Đình T như đã thu giữ. Theo kết luận định giá số 41 ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Số tài sản trên không có giá trị.

Ngày 14/02/2020 cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho ông Vũ Đình T số tiền: 22.330.000đ; 01 bộ quần áo nỉ màu đỏ 01 chiếc váy liền thân (đều đã qua sử dụng) đã thu giữ của Vũ Thị N. Còn số tiền 4.670.000 đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) mà Vũ Thị N khai nhận đã sử dụng tiêu sài cá nhân, ông T yêu cầu Vũ Thị N phải bồi thường cho gia đình ông.

Tại cơ quan điều tra Vũ Thị N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 22/CT - VKS.YY ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Vũ Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bị hại là ông Vũ Đình T có ý kiến: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: ông T yêu cầu bị cáo Vũ Thị N phải bồi thường cho gia đình ông số tiền 4.670.000đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số: 22/CT - VKS.YY ngày 12/3/2020 và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Vũ Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Vũ Thị N từ 18 tháng đến 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt dạng tròn đường kính 1,5cm, dài 34cm một đầu dẹt, một đầu tù và đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 chiếc quần Jeans; 02 chiếc quần nỉ; 01 áo khoác giả bò; 02 áo nỉ; 02 chiếc áo lót và 07 quần lót và 10 đôi tất; 01 áo len màu cam và 01 chiếc áo len màu ghi đều không có nhãn mác; 01 nồi cơm điện hiệu Kangaroo kiểu dáng KG833 màu đỏ trắng và trả lại cho gia đình bị cáo: 01 con lợn nhựa màu đỏ phần lưng có vết cắt dài 19cm; 01 chiếc tô vít có tay cầm dài 8cm dạng tròn màu vg đường kính 1,7cm phần thân bằng kim loại tròn, đường kính 0,4cm, dài 15cm có 02 đầu 01 đầu 4 cạnh 01 đầu 2 cạnh.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 4.670.000 đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị N trình bày lời bào chữa: Hành vi của bị cáo Vũ Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tuy nhiên đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn là hộ cận nghèo của xã, tại phiên tòa hôm nay người bị hại là ông Vũ Đình T có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đề nghị miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không có ý kiến gì khác.

Bị hại không có ý kiến gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 8^h ngày 15/12/2019, lợi dụng sự sơ hở của gia đình ông Vũ Đình T ở xóm Trúc, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, bị cáo Vũ Thị N đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông T chiếm đoạt 01 bộ quần áo ni nữ màu đỏ, 01 chân váy liền thân của nữ và số tiền mặt 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Thị N Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bản thân bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được xác định là hộ cận nghèo của xã và người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền: 22.330.000đ; 01 bộ quần áo nỉ màu đỏ 01 chiếc váy liền thân (đều đã qua sử dụng) đã thu giữ của Vũ Thị N, quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình ông Vũ Đình T bị Vũ Thị N trộm cắp vào ngày 15/12/2019, cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho ông Vũ Đình T là đúng pháp luật.

- Đối 01 đoạn sắt dạng tròn đường kính 1,5cm, dài 34cm một đầu dẹt, một đầu tù xác định là công cụ của N sử dụng để cạy cửa xác định là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Các tài sản thu giữ gồm: 01 con lợn nhựa màu đỏ phần lưng có vết cắt dài 19cm; 01 chiếc tô vít có tay cầm dài 8cm dạng tròn màu vg đường kính 1,7cm phần thân bằng kim loại tròn, đường kính 0,4cm, dài 15cm có 02 đầu 01 đầu 4 cạnh 01 đầu 2 cạnh xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho gia đình bị cáo.

- Đối với: 01 chiếc quần Jeans; 02 chiếc quần nỉ; 01 áo khoác giả bò; 02 áo nỉ; 02 chiếc áo lót và 07 quần lót và 10 đôi tất; 01 áo len màu cam và 01 chiếc áo len màu ghi đều không có nhãn mác; 01 nồi cơm điện hiệu Kangaroo kiểu dáng KG833 màu đỏ trắng; 50kg gạo bắc thơm (*riêng 50kg gạo bắc thơm, Công an huyện Ý Yên đã giao cho bà Vũ Thị V là mẹ bị cáo quản lý*). Xác định là những tài sản mà Vũ Thị N đã dùng tiền trộm cắp để mua cho cá nhân mình sử dụng, do đó bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền cho gia đình ông Vũ Đình T vì vậy cần tuyên trả lại cho Vũ Thị N số tài sản trên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Vũ Đình T đã nhận lại số tiền mặt: 22.330.000đ (*Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*) và 01 bộ quần áo nỉ màu đỏ 01 chiếc váy liền thân (đều đã qua sử dụng). Còn số tiền 4.670.000 đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) mà Vũ Thị N khai nhận đã

sử dụng tiêu sai cá nhân ông T yêu cầu do đó buộc Vũ Thị N phải bồi thường cho gia đình ông T.

[7] Đối với hành vi của bà Vũ Thị V là người đã được N cho 530.000đ nhưng bà v không biết đó là tiền do N trộm cắp mà có nên xác định hành vi của bà Vũ Thị V không cấu thành tội phạm.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo thuộc trường hợp hộ cận nghèo đã có đơn đề nghị nộp miễn án phí cho Tòa án do đó bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ (ngày 16/12/2019).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Vũ Thị N phải bồi thường cho người bị hại là ông Vũ Đình T và bà Đỗ Thị Lựu số tiền 4.670.000 đ (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt dạng tròn đường kính 1,5cm, dài 34cm một đầu dẹt, một đầu tù.

Trả lại cho gia đình bị cáo các tài sản thu giữ gồm: 01 con lợn nhựa màu đỏ phần lưng có vết cắt dài 19cm; 01 chiếc tô vít có tay cầm dài 8cm dạng tròn màu vg đường kính 1,7cm phần thân bằng kim loại tròn, đường kính 0,4cm, dài 15cm có 02 đầu 01 đầu 4 cạnh 01 đầu 2.

Trả lại cho bị cáo các tài sản gồm: 01 chiếc quần Jeans; 02 chiếc quần nỉ; 01 áo khoác giả bò; 02 áo nỉ; 02 chiếc áo lót và 07 quần lót và 10 đôi tất; 01 áo len màu cam và 01 chiếc áo len màu ghi đều không có nhãn mác; 01 nồi cơm điện hiệu Kangaroo kiểu dáng KG833 màu đỏ trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thị N được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại là ông Vũ Đình T có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại là bà Đỗ Thị L, chị Vũ Thị L1 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã Yên Phúc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ vụ án;
- ĐỀ THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh